

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 435/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 12/9/2025

V/v: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh S.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khuru Hán Q.

2. Bà Nguyễn Thị Trúc P

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh X - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực X - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X - Thành phố Hồ Chí Minh, tham gia phiên tòa: Bà Trương Võ Thùy D – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực X - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 67/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1996; địa chỉ: Tổ 07, ấp H, T.M, T.M, Đ.T; địa chỉ liên lạc: 1231/22/7D Tỉnh lộ C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Bị đơn: Ông Nguyễn Đoàn Hoàng K, sinh năm: 1988; địa chỉ thường trú: 86/2/26, đường K, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải của bà Nguyễn Thị A trình bày:

Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Đoàn Hoàng K tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 57 do Ủy ban nhân dân Phường E, Quận Y, (nay là Phường H), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2021.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, kéo dài một thời gian sau giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn và bất đồng quan điểm do ông K thiếu sự quan tâm, chia sẻ đối với vợ, con dẫn đến tình cảm vợ, chồng ngày càng rạn nứt. Ngoài ra, trong thời

gian chung sống, ông K có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và có con riêng khiến cho bà không còn tin tưởng, mất niềm tin vào ông. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mặc dù, bà đã nhiều lần góp ý, tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm nhưng ông K vẫn không thay đổi, ông K còn có những hành động khiến bà bị tổn thương về mặt tinh thần.

Nay, bà nhận thấy cuộc sống chung giữa vợ, chồng không hòa hợp nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Đoàn Hoàng K.

Bà và ông K có được 02 người con chung tên Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024. Bà A yêu cầu được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu, không yêu cầu ông K cấp dưỡng tiền nuôi các con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà A khai không có tài sản chung và nợ chung.

Theo bản tự khai và biên bản hòa giải của ông Nguyễn Đoàn Hoàng K trình bày:

Ông K xác nhận về thời gian kết hôn và đăng ký kết hôn tại địa phương đúng như lời trình bày của bà A, ông K không có ý kiến gì khác.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do công việc kinh doanh không lợi nhuận nên cuộc sống gia đình ngày càng khó khăn. Ngoài ra tại thời điểm dịch Covid bùng phát năm 2021, ông không có nhiều thời gian về nhà với vợ con, nên đã có những lúc suy nghĩ không chín chắn nên ông có quan hệ tình cảm bên ngoài với người phụ nữ khác nhưng không có con chung. Sau khi xảy ra sự việc, ông cảm thấy rất hối hận và đã tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Ông biết bà A không còn tình cảm với ông nhưng vợ chồng vẫn có nhiều cách để hòa giải, việc ly hôn không phải là giải pháp tốt nhất. Ông K không muốn ly hôn do ông còn thương vợ nhưng do nóng tính nên ông có những hành động lớn tiếng và có lời lẽ không hay làm ảnh hưởng đến bà A.

Ông và bà A có 02 người con chung là trẻ tên Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024. Hiện bà A trực tiếp nuôi dưỡng các con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông K khai không có.

Tại phiên tòa hôm nay,

- Bà Nguyễn Thị A vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Đoàn Hoàng K do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Về con chung: Bà A yêu cầu được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là trẻ Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ông Nguyễn Đoàn Hoàng không đồng ý ly hôn, ông nguyện vọng hàn gắn tình cảm vợ chồng vì ông vẫn còn thương vợ và các con.

Trường hợp ly hôn: Ông đồng ý giao 02 con chung là trẻ Nguyễn Hoàng An V - sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V - sinh ngày 30/12/2024 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Giải quyết vụ án: Xét thấy, mâu thuẫn vợ, chồng giữa bà A và ông K đã thực sự trầm trọng, không thể hàn gắn được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà A được ly hôn với ông K.

Về con chung: Bà A trực tiếp nuôi dưỡng các con từ trước đến nay cho nên giao 02 con chung tên Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024 cho bà A nuôi dưỡng. Bà A không yêu cầu ông K cấp dưỡng tiền nuôi các con nên không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông, bà khai không có nên không xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình: Bà A chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ lời khai và kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân Khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Đoàn Hoàng K sống chung trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Nay bà A yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông K nên xác định đây là vụ án Hôn nhân gia đình, về việc: “Tranh chấp ly hôn”.

Căn cứ kết quả xác minh của Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, ông K có đăng ký thường trú và cư trú thực tế tại nhà số 86/2/26, đường K, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản

1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực X – Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của Nguyên đơn:

Quá trình chung sống vợ chồng, bà A cho rằng thời gian đầu có hạnh phúc, kéo dài được một thời gian thì đôi bên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm và cách sống, ông K thiếu sự quan tâm, chăm sóc và chia sẻ gia đình. Ngoài ra, ông K còn có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, có con chung dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và bà không còn tin tưởng ông K nên đã dẫn các con về nhà cha mẹ ruột ở cho đến nay.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng bà A vẫn cương quyết xin được ly hôn với ông K, lý do bà không còn tình cảm với ông K.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà A và ông K ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị A đối với ông Nguyễn Đoàn Hoàng K.

Xét yêu cầu của ông K: Ông K nhìn nhận trong thời gian sống chung với bà A, vợ chồng do làm ăn khó khăn nên có xảy ra mâu thuẫn. Ông cũng nhìn nhận ông đã từng có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, việc có con riêng thì ông cho rằng không phải con của ông. Điều đó thể hiện ông K không còn tình cảm yêu thương đối với bà A.

Ông biết bà A không còn tình cảm nhưng ông cho rằng việc ly hôn không phải là giải pháp tốt nhất để chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa các bên. Tuy nhiên, giữa ông và bà A đã không thể hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng được.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vợ chồng chung sống với nhau phải biết tôn trọng quan tâm chăm sóc lẫn nhau nhưng khi một bên đã không còn tình cảm và thực hiện quyền ly hôn cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên không chấp nhận yêu cầu của ông K.

[3] Về quan hệ con chung: Bà A và ông K có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024. Bà A là người trực tiếp nuôi dưỡng các con và hiện các cháu còn nhỏ nên cần phải có sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên Hội đồng xét xử giao 02 con chung tên Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024 cho bà A nuôi dưỡng. Bà A không yêu cầu ông K cấp dưỡng tiền nuôi các con.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi các con cho ông K do bà A có khả năng và không yêu cầu.

[4] Về quan hệ tài sản chung và quan hệ nợ chung: Bà A và ông K khai không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị A được ly hôn với ông Nguyễn Đoàn Hoàng K (Giấy chứng nhận kết hôn số 57, do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2021, không còn giá trị).

2. Về con chung:

Bà Nguyễn Thị A được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là trẻ Nguyễn Hoàng An V, nữ, sinh ngày 10/9/2021 và trẻ Nguyễn Hoàng Bá V, nam, sinh ngày 30/12/2024. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông K do bà A có khả năng và không yêu cầu.

Ông K được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở các bên thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà A và ông K xác định là không có nên không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

BLTU/25E/0003973 ngày 17/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án: Các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo:

- Bà A và ông K có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- THADS TP. HCM;
- VKSND khu vực X – TP. HCM;
- THADS khu vực X – TP. HCM;
- Các đương sự;
- UBND P. H, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh S